

Bản án số: 132/2020/HSST
Ngày 28 tháng 9 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Phú

Bà Vũ Thị Khuôn

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Bốn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 131/2020/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Đoàn Doãn V**, sinh năm 1983; ĐKKHKT và cư trú: số A phố Nguyễn Quý Tân, khu 3, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Đoàn Doãn Tr (đã chết) và bà Đoàn Thị B, sinh năm 1960; Vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1985 và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011;

Tiền án: + Bản án số 49/2015/HSST ngày 08/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Trị giá tài sản chiếm đoạt 5.750.000đ. Chấp hành xong hình phạt ngày 19/12/2015;

+ Bản án số 136/2017/HSST ngày 08/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Trị giá tài sản chiếm đoạt 1.492.000đ. Chấp hành xong hình phạt ngày 18/12/2017;

+ Bản án số 234/2018/HSST ngày 18/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 07/7/2019;

Tiền sự: Chưa;

Nhân thân: Quyết định số 037/QĐ-UB ngày 02/10/2014 của Chủ tịch UBND phường Tân Bình, TP. Hải Dương về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã (thời hạn 03 tháng). Đã chấp hành xong ngày 03/1/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/6/2020 đến nay tại Trại tạm giam– Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Vũ Văn Ph**, sinh năm 1968 (tên gọi khác : Nguyễn Văn Ph); ĐKKHKT: số M phố Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Vũ Văn D (Răm -đã chết) và bà Đặng Thị Đ, sinh năm 1943; Vợ là Tô Thị H, sinh năm 1979 (đã ly hôn năm 2003) và có 01 con sinh năm 2001;

Tiền án: + Bản án số 138/2016/HSST ngày 27/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 45 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 08/6/2019

Tiền sự: Chưa

Nhân thân: + Quyết định xử phạt hành chính số 02 ngày 10/11/2005 của Công an thành phố Hải Dương xử phạt 100.000đ về hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng. Đã nộp phạt ngày 23/11/2005.

+ Quyết định xử phạt hành chính số 68 ngày 05/02/2007 của Công an thành phố Hải Dương xử phạt 500.000đ về hành vi Đánh bạc. Đã nộp phạt ngày 06/02/2007.

+ Bản án số 87 ngày 14/6/1996 của Tòa án nhân dân thị xã Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt ngày 01/4/1997. Chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung năm 1998.

+ Bản án số 68/2011/HSST ngày 06/5/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phí ngày 12/7/2011, hình phạt ngày 28/10/2012.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/7/2020 đến nay tại Trại tạm giam– Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Công ty TNHH MTV T; địa chỉ: số N đường Hoàng Quốc V, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương; người đại diện theo pháp luật: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; ĐKKHKT: thôn N, xã Ngọc Sơn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1972. ĐKKHKT: thôn D, xã Thống Kênh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Phạm Văn Ngân, sinh năm 1968. Địa chỉ: số H đường Điện Biên Phủ, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Doãn V và Vũ Văn Ph là bạn quen biết xã hội. Tối ngày 13/5/2020, V đến phòng trọ của Ph ở số 7/100 phố Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương chơi. Khoảng 5 giờ 50' ngày 14/5/2020, Ph và V rủ nhau đi trộm cắp tài sản, Ph điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, đeo biển số 34F2-8792 chở V đến trước cửa văn phòng công ty TNHH MTV T của chị Nguyễn Thị H ở số N đường Hoàng Quốc Việt, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, lúc này trong văn phòng có chị Nguyễn Thị H1 là tạp vụ đang dọn nhà, Ph bảo V ở ngoài cảnh giới. Ph đi vào giả vờ hỏi chuyện và quan sát thấy trên bàn tại quầy giao dịch của Công ty có 01 chiếc máy đếm tiền màu trắng, nhãn hiệu XINDA XD2166L nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc máy này. Lợi dụng lúc chị Hương đi lên tầng 2 không để ý, Ph rút rắc cắm điện, bê chiếc máy đếm tiền này đi ra ngoài ngồi sau xe máy để V chở về. Khi đi đến khu vực đường tàu cắt ngang đường Chi Lăng và đường Quán Thánh, phường Bình Hàn, Ph bảo V đi bộ về trước còn Ph điều khiển xe máy mang chiếc máy trên về phòng trọ cất giấu. Khoảng 14 giờ 00' cùng ngày, Ph mang chiếc máy đếm tiền đến nhà bạn là anh Phạm Văn Ng (tên thường gọi là H2) ở số 02/207 đường Điện Biên Phủ, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương nói với anh Ng đây là tài sản của Ph và gửi nhờ ở đây, anh Ng đồng ý. Đến chiều ngày 15/5/2020, V đến phòng trọ của Ph, Ph nói với V đã bán máy đếm tiền trên được 200.000 đồng, chia cho V 100.000đồng nhưng do không đủ tiền nên Ph đưa trước cho V 50.000đ, số tiền trên V đã tiêu hết.

Ngày 18/5/2020, sau khi được thông báo chiếc máy đếm tiền trên là tài sản do Ph phạm tội mà có, anh Phạm Văn Ng đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương; cùng ngày Ph giao nộp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, đeo biển số 34F2-8792.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐG ngày 28/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: Trị giá chiếc máy đếm tiền màu trắng, nhãn hiệu XINDA XD2166L, serial: 18050123 là 3.025.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 129/VKS-HS ngày 11-9-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Đoàn Doãn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và Vũ Văn Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong

tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Đoàn Doãn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và Vũ Văn Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng.

Bị hại vắng mặt, theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án, bị hại đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật và không đề nghị bồi thường gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Đoàn Doãn V và Vũ Văn Ph (tên gọi khác Nguyễn Văn Ph) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Doãn V từ 24 tháng đến 27 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 10-6-2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Ph (tên gọi khác Nguyễn Văn Ph) từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 28-7-2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước giá trị 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu.

Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Đoàn Doãn V và Vũ Văn Ph (tên gọi khác Nguyễn Văn Ph), mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho Bị hại; Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt; ý kiến của các bị cáo: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt của bị hại đã nhận lại, chấp nhận mọi phán quyết của HĐXX và đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án. Quan điểm của Kiểm sát viên: Bị hại đã có lời khai trình

bày tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của các bị cáo Đoàn Doãn V và Vũ Văn Ph (tên gọi khác Nguyễn Văn Ph) tại phiên toà phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 50' ngày 14/5/2020, tại Văn phòng công ty TNHH MTV T ở số N Hoàng Quốc Việt, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, lợi dụng sơ hở của chị Nguyễn Thị Hồng là Giám đốc Công ty, Đoàn Doãn V đã đứng ngoài cánh giới để Vũ Văn Ph vào văn phòng Công ty lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị H 01 chiếc máy đếm tiền màu trắng, nhãn hiệu XINDA XD2166L trị giá 3.025.000 đồng.

Các bị cáo Đoàn Doãn V và Vũ Văn Ph là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lợi dụng sơ hở của chị Nguyễn Thị Hồng đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc máy đếm tiền màu trắng, nhãn hiệu XINDA XD2166L trị giá 3.025.000 đồng là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi đó của các bị cáo Đoàn Doãn V và Vũ Văn Ph đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, đối với bị cáo Đoàn Doãn V thì thấy bản án số 49/2015/HSST ngày 08/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và bản án số 136/2017/HSST ngày 08/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án lại cố ý phạm tội và tại bản án số 234/2018/HSST ngày 18/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm", chấp hành xong hình phạt ngày 07/7/2019, chưa được xóa án tích; đến nay bị cáo lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản. Nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo Đoàn Doãn V phải chịu tình tiết định khung hình phạt "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xác định quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đối với bị cáo Đoàn Doãn V về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và Vũ Văn Ph về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Bản thân các bị cáo đã bị xét xử về các hành vi phạm tội khác nhau, không lấy đó làm bài học tu sửa bản thân mà tiếp tục phạm tội nên cần phải có hình phạt nghiêm trọng xứng nhân thân, hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Sau khi Đoàn Doãn V và Vũ Văn Ph cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản, Ph sử dụng Ph tiện xe mô tô chở V để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Ph trực tiếp vào Văn phòng công ty TNHH MTV T chiếm đoạt 01 chiếc máy đếm tiền màu trắng, còn V đứng ngoài cảnh giới để Ph thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên xác định Ph là người thực hành tích cực, V giữ vai trò là người đồng phạm giúp sức.

[5] Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Về nhân thân: Các bị cáo Đoàn Doãn V và Vũ Văn Ph là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đoàn Doãn V không có. Bị cáo Vũ Văn Ph đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án nay lại phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ; Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo Đoàn Doãn V và Vũ Văn Ph thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, Bị cáo V cùng Ph chiếm đoạt giá trị tài sản là 3.025.000đ nhưng V bị truy tố theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; nên V được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn", bị cáo Ph có mẹ đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất nên bị cáo V được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Ph được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 chiếc máy đếm tiền màu trắng, nhãn hiệu XINDA XD2166L, serial: 18050123, chị Nguyễn Thị H là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường dân sự nên HĐXX không xem xét, giải quyết

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy Ph giao nộp theo Ph khai mua của người không quen biết vào năm 2019; Kết luận giám định số 73/KLGĐ ngày 09/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Bề mặt kim loại nơi đóng số khung, số máy bị mài mòn, tẩy xóa làm mất các ký tự của xe, hàng chữ số nguyên thủy của xe không xác định được; Không tiến hành

giám định biển số 34F2-8792 do biển số đã cũ nát, không đủ yếu tố giám định. Tra cứu biển số xe 34F2-8792 được đăng ký cho xe máy nhãn hiệu Dream, chủ sở hữu là ông Ngô Văn M ở số G phố Nguyễn Chế Nghĩa, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, ông Mạnh xác định đã bán chiếc xe có biển số trên cho người không rõ tên tuổi, địa chỉ. Theo phiếu tra cứu số 267/XWTV ngày 12-6-2020 của Phòng PC01 – Công an tỉnh Hải Dương xe máy BKS 34F2-8792 số máy C100MNE0141207, số khung C100MN0141207 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Đây là Ph tiện sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Phạm Văn Ng, tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định anh Ngân biết chiếc máy đếm tiền của Ph gửi là tài sản do phạm tội mà có nên không đặt ra xử lý là phù hợp.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Đoàn Doãn V.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Vũ Văn Ph (tên gọi khác Nguyễn Văn Ph).

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Đoàn Doãn V và Vũ Văn Ph (tên gọi khác Nguyễn Văn Ph) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính:

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Doãn V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 10-6-2020.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Ph (tên gọi khác Nguyễn Văn Ph) 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 28-7-2020.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước giá trị 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu.

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22-9-2020 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí: Đoàn Doãn V và Vũ Văn Ph (tên gọi khác Nguyễn Văn Ph), mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Đoàn Doãn V và Vũ Văn Ph (tên gọi khác Nguyễn Văn Ph) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại (vắng mặt) quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- CQCSDT-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- CQTHAHS-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu